TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG SƠN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 30/2024/QĐST-HNGĐ	*Đông Sơn, ngày 17 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG SƠN, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Điều 212; 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 28/2024/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2024 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con khi ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Trịnh Thanh H, sinh năm 1984;

Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Thôn A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Mai Thị T, sinh năm 1983;

Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Số nhà A, đường C, khu phố A, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Trịnh Thanh H và chị Mai Thị T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể tiếp tục. Mục đích hôn nhân không đạt được anh, chị đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Trịnh Thanh H và chị Mai Thị T thống nhất có 02 con chung là Trịnh Duy B, sinh ngày 12/12/2011 và Trịnh Duy K, sinh ngày 01/10/2013.

Ly hôn, anh H, chị T thỏa thuận và thống nhất giao cháu B cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giao cháu K cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc; không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

[3] Về tài sản, công nợ chung: Anh Trịnh Thanh H và chị Mai Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Anh Trịnh Thanh H và chị Mai Thị T thoả thuận, anh H chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ theo quy định của pháp luật, chị T không phải chịu lệ phí.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09/7/2024, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Trịnh Thanh H và chị Mai Thị T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Công nhận anh Trịnh Thanh H và chị Mai Thị T có 02 con chung là Trịnh Duy B, sinh ngày 12/12/2011 và Trịnh Duy K, sinh ngày 01/10/2013.

Anh H, chị T thỏa thuận và thống nhất giao cháu B cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giao cháu K cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc; không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh H, chị T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản, công nợ chung:* Anh Trịnh Thanh H và chị Mai Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Trịnh Thanh H chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh đã nộp 300.000 đồng, theo biên lai thu ký hiệu: BLTU/23; số 0001995 ngày 25/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa (anh H đã nộp đủ tiền lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Đông Sơn;
- Chi cục THADS huyện Đông Sơn;
- UBND xã Đông Minh, huyện Đông Sơn;
- Lưu Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Cao Văn Tuấn